

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 15/2020/HS-ST

Ngày 05/5/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Mỹ.

2. Ông Lý Viết Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:
Ông Phan Hữu Luyện – Kiểm sát viên.

Ngày 05/5/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Trần Ngọc H. Sinh năm 1989; Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện P, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: không; Con ông Trần Ngọc H1, sinh năm 1963 và con bà Phạm Thị K, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 07 anh chị em; bị cáo là con thứ 5; Bị cáo chưa có vợ, con.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Anh Lê Thanh D, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01/10/2019, Lê Thanh D và vợ là Trần Thị Phương T xảy ra cãi nhau và D có tát Thảo 02 cái nên T đến nhà anh trai là Trần Ngọc H kể lại sự việc bị D đánh cho H nghe. Do bức tức việc T bị D đánh nên khoảng 07 giờ ngày 02/10/2019 H đi tìm D để nói chuyện, thấy D đang uống cà phê tại quán Lê Q, H đi vào hỏi “Sao mày đánh em tao hoài vậy?”; D nói “Đụ má, em gái mày láo tao chả đánh?”. Nghe vậy H dùng tay đánh vào mặt D 02 cái rồi lấy chiếc điện thoại hiệu Sam sung tap A8 của D đang để trên bàn đập xuống đường bê tông làm điện thoại hư hỏng hoàn toàn không còn sử dụng được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐG ngày 17/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện P, đã kết luận: 01 điện thoại cảm ứng hiệu Sam sung tap A8 màu đen, kích thước 12cm x 12 cm (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm bị xâm hại ngày 02/10/2019 là 2.200.000đ. Hiện tại điện thoại này đã hư hỏng hoàn toàn, không sử dụng được.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 26/3/2020 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện P, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Do bức tức việc T là em gái ruột của bị cáo bị D đánh nên khoảng 07 giờ ngày 02/10/2019 bị cáo đi tìm D để nói chuyện, thấy D đang uống cà phê tại quán Lê Q, bị cáo đi vào hỏi “Sao mày đánh em tao hoài vậy?”; thì D chửi lại bị cáo. Thấy thái độ xác xược của D nên bị cáo dùng tay đánh vào mặt D 02 cái, D bỏ chạy qua nhà cạnh quán cà phê đứng, bị cáo thấy chiếc điện thoại hiệu Sam sung tap A8 của D bỏ lại trên bàn nên cầm lấy đi ra đường trước quán cà phê đập xuống mặt đường bê tông làm điện thoại hư hỏng hoàn toàn không còn sử dụng được.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”. Áp dụng: khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo 06 đến 09 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện P đã trao trả 01 chiếc điện thoại hiệu Sam sung tap A8 đã hư hỏng hoàn toàn cho Lê Thanh D là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh Lê Thanh D 03 triệu đồng, tại Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt anh Duy không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Phản tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, của Viện kiểm sát nhân dân huyện P và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố, điều tra thu thập chứng cứ vụ án đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Xuất phát từ việc anh Lê Thanh D đánh em gái ruột của bị cáo nên bị cáo đã đi tìm anh D để nói chuyện, khi gặp anh D thì hai bên xảy ra xô xát nhưng không gây thương tích, tiếp đến bị cáo đã lấy chiếc điện thoại hiệu Sam sung tap A8 của D đang để trên bàn đập xuống đường bê tông làm điện thoại hư hỏng hoàn toàn không còn sử dụng được, gây thiệt hại trị giá 2.200.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở pháp lý khẳng định hành vi của bị cáo Trần Ngọc H đã phạm vào tội “*Hủy hoại tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét thấy hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người bị hại, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Trần Ngọc H là công dân đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, trước đây bị cáo từng bị Tòa án kết án về tội “Không tố giác tội phạm”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng hơn ai hết bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực nhận thức được hành vi hủy hoại tài sản của mình của mình là trái pháp luật, hành vi đó sẽ bị pháp luật trừng trị. Song xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật xem nhẹ quyền sở hữu tài sản của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi nói trên một cách cố ý. Vì vậy, VKSND huyện P đã truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 178 BLHS là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy cần

thiệt phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo từ đó giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên xét về nhân thân bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại được người bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét trong khi áp dụng hình phạt nhằm thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[3] Các biện pháp tư pháp:

Vật chứng: Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại chiếc điện thoại hiệu Sam sung tap A8 cho anh Lê Thanh D là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Lê Thanh D 3.000.000 đồng. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt anh Lê Thanh Duy không yêu cầu bị cáo Trần Ngọc H bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[4] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P đề nghị về mức hình phạt và các biện pháp tư pháp có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ quan điểm của đại diện Viện Kiểm Sát.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 260, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Tuyên bố: bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

[2] Về điều luật và mức hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện P đã trả lại chiếc điện thoại hiệu Sam sung tap A8 cho anh Lê Thanh D là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Thanh D không yêu cầu bị cáo Trần Ngọc H bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND Tối cao.
- Sở Tư pháp tỉnh L
- TAND tỉnh L
- VKSND tỉnh L
- VKSND huyện P
- Chi cục THADS huyện P
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ, VP.

(Đã ký)

Võ Thanh Hà